TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/LĐ-ST
Ngày: 29-3-2024
V/v "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, đòi tiền lương, bồi thường chi phí đi lại"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN

- *Th* ***phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Nam.

2. Bà Dương Thị Sáu.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Thanh Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An*** *tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Quỳnh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 394/2023/TLST-LĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về "*Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, đòi tiền lương và bồi thường chi phí đi lại*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-LĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2024/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Văn Mười Nh, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 2, xã Bình Xuân, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đoàn Hữu H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 489, ấp 3, xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

(Giấy ủy quyền ngày 07/11/2023).

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần L.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1a, Đường dọc 2, Khu Công ngH Phú An Thạnh, xã A T, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông Lê Th – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Địa chỉ trụ sở: Số 20, đường Lê Văn Vịnh, khu phố 3, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Bà Lê Thị Huỳnh H – Chức vụ: Giám đốc.

(Ông H và bà Hoa có đơn xin vắng mặt, ông Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/7/2023, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Võ Văn Mười Nh do người đại diện theo ủy quyền ông Đoàn Hữu H trình bày:

Ngày 01/01/2019, giữa ông Võ Văn Mười Nh và Công ty Cổ phần L có ký Hợp đồng lao động số 0130/2018-HĐLĐ, loại hợp đồng lao động xác định thời hạn (từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 01/01/2019). Sau đó, ông Nh và Công ty L tiếp tục ký Hợp đồng lao động ngày 01/01/2019, loại hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Hợp đồng lao động thể hiện công việc phải làm, chế độ làm việc, mức lương, nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động và người sử dụng lao động. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Cổ phần L đã vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng và quy định pháp luật về lao động, cụ thể: Công ty không trả tiền lương tháng 12/2022, ông Nh đã đóng Bảo hiểm xã hội đầy đủ cho Công ty nhưng từ tháng 01/2018 đến tháng 8/2023, Công ty không đóng Bảo hiểm xã hội cho ông Nh. Do Công ty không trả lương, nên người lao động là ông Nh đã nghỉ việc ở Công ty. Mặc dù, ông Nh nhiền lần yêu cầu Công ty chốt sổ Bảo hiểm nhưng đến nay Công ty vẫn không thực hiện. Theo văn bản xác nhận của Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức thì Công ty Cổ phần L còn nợ số tiền bảo hiểm là 27.062.015 đồng. Do đó, ông Nh khởi kiện yêu cầu:

Buộc Công ty Cổ phần L phải đóng tiền bảo hiểm cho ông Võ Văn Mười Nh từ tháng 01/2018 đến tháng 8/2023 với số tiền là 27.062.015 đồng.

Trả tiền lương tháng 12/2022 với số tiền là 3.600.000 đồng.

Bồi thường chi phí đi lại để yêu cầu Công ty thanh toán tiền lương và Bảo hiểm xã hội với số tiền là 10.000.000 đồng.

Ngày 20/02/2024, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đoàn Hữu H rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty Cổ phần L trả tiền lương tháng 12/2022 với số tiền là 3.600.000 đồng và bồi thường chi phí đi lại với số tiền là 10.000.000 đồng.

Theo Văn bản số 496/CV.BHXH ngày 22/12/2023 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức do người đai diện theo pháp luật bà Lê Thị Huỳnh Hoa trình bày:

Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức đã cung cấp số liệu Bảo hiểm xã hội của Công ty Cổ phần L và cung cấp thông tin tạm tính số phải đóng xác nhận chốt sổ Bảo hiểm xã hội của đơn vị nợ đến thời điểm hiện tại. Bảo hiểm xã hội không có yêu cầu khởi kiện gì trong vụ án. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đề

nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Sự việc đã được Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và lập thủ tục hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn Công ty Cổ phần L vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71, 73, 85, 86 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Về yêu cầu thanh toán khoản tiền nợ lương tháng 12/2022 và yêu cầu đòi bồi thường chi phí đi lại số tiền 10.000.000 đồng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã có đơn thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện là rút lại 02 yêu cầu này, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

Về yêu cầu đóng tiền bảo hiểm xã hội: Xét thấy, Hợp đồng lao động ký kết ngày 01/01/2019 giữa ông Nh và Công ty Cổ phần L là loại hợp đồng không xác định thời hạn, mức lương 4.000.000 đồng/tháng. Theo quy định khoản 1 Điều 168 Bộ luật Lao động, Điều 2 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội thì người sử dụng lao động, người lao động phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; hàng tháng người sử dụng lao động có trách nhiệm trích tiền lương của người lao động để đóng cùng một lúc vào quỹ bảo hiểm xã hội. Việc Công ty L không thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho ông Nh là trái quy định của pháp luật nên cần phải buộc Công ty thực hiện đóng bảo hiểm xã hội với số tiền gốc theo bảng tạm tính chốt sổ đến tháng 8/2023 của Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức là 23.750.440 đồng. Do Công ty L chậm đóng Bảo hiểm xã hội nên phải chịu lãi chậm đóng theo quy định của Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức, cụ thể theo bảng tạm tính đến tháng 8/2023 thì số lãi chậm đóng mà Công ty phải chịu là 3.311.575 đồng. Như vậy, Công ty L phải thực hiện đóng tiền Bảo hiểm xã hội còn nợ cho ông Nh là 23.750.440 đồng gốc + 3.311.575 đồng lãi = 27.062.015 đồng. Công ty L còn phải chịu lãi trên số tiền bảo hiểm chậm đóng theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội, Luật bảo hiểm y tế.

Từ những nhận định trên, căn cứ các Điều 6, 13, 20, 21, 168, 188 của Bộ luật Lao động 2019; các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86, khoản 2 Điều 89, Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 đề nghị đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn tranh chấp về bảo hiểm xã hội, đòi tiền lương, bồi thường chi phí đi lại, bị đơn có trụ sở chính tại xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, đòi tiền lương và bồi thường chi phí đi lại". Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[1.2] Về xác định tư cách đương sự: Theo đơn khởi kiện, ông Võ Văn Mười Nh khởi kiện tranh chấp về bảo hiểm xã hội, đòi tiền lương và bồi thường chi phí đi lại nên được xác định là nguyên đơn. Căn cứ khoản 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án xác định Công ty Cổ phần L là bị đơn. Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc ủy quyền của các đương sự hợp lệ nên được chấp nhận.

[1.3] Về việc vắng mặt đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đoàn Hữu H, Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức vắng mặt có đơn xin vắng mặt. Bị đơn Công ty Cổ phần L đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt các đương sự.

[1.4] Về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Ngày 20/02/2024, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty Cổ phần L trả tiền lương tháng 12/2022 cho ông Nh với số tiền là 3.600.000 đồng và bồi thường chi phí đi lại với số tiền là 10.000.000 đồng. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện mà ông Nh đã rút.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu đóng tiền bảo hiểm còn nợ của nguyên đơn ông Võ Văn Mười Nh:

[2.1] Theo hồ sơ thể hiện, ngày 01/01/2019, giữa ông Võ Văn Mười Nh và Công ty Cổ phần L có ký Hợp đồng lao động, loại hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Tại Điều 3 Hợp đồng lao động có thỏa thuận *"...về mức lương chính hoặc tiền công; phụ cấp; tiền thưởng; chế độ nâng lương; về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất ngH tham gia trích đóng hàng tháng từ tiền lương..."*. Do đó, có căn cứ xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng lao động và thỏa thuận về tiền lương, về mức đóng bảo hiểm theo quy định Bộ luật Lao động

2019, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014. Hợp đồng lao động giữa Công ty L và ông Nh có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đoàn Hữu H trình bày, trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Cổ phần L đã vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng và quy định pháp luật về lao động, cụ thể Công ty không đóng bảo hiểm xã hội cho ông Nh từ tháng 01/2018 đến tháng 8/2023. Do đó, ông Nh khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần L phải đóng tiền bảo hiểm cho ông Nh với số tiền là 27.062.015 đồng. Bị đơn Công ty Cổ phần L vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nh về việc nợ tiền bảo hiểm. Theo quy định tại Điều 21 của Luật Bảo hiểm xã hội, thì trách nhiệm của người sử dụng lao động phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Căn cứ Công văn số 496/CV-BHXH ngày 22/12/2023 của Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức thì Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức xác định Công ty Cổ phần L có tham gia bảo hiểm theo Số sổ bảo hiểm là 8222014913 cho ông Nh gồm các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất ngH, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề ngH. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện thì Công ty không đóng bảo hiểm đầy đủ cho ông Nh. Cụ thể, từ tháng 01/2018 đến tháng 8/2023 thì Công ty Cổ phần L còn nợ Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức tổng số tiền chậm đóng và tiền lãi chậm đóng là 27.062.015 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Nh về việc buộc Công ty Cổ phần L có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội với tổng số tiền bảo hiểm chậm đóng và tiền lãi chậm đóng đến tháng 8/2023 là 27.062.015 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đóng tiền bảo hiểm xã hội và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Công ty Cổ phần L phải chịu án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng đối với yêu cầu thực hiện nghĩa vụ đóng tiền bảo hiểm còn nợ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, 35, 39, 227, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 6, 13, 20, 21, 168, 188 Bộ luật Lao động 2019; các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86, 89, 122 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; các Điều 12, 14, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn Mười Nh đối với bị đơn Công ty Cổ phần L về việc yêu cầu trả tiền lương tháng 12 năm 2022 với số tiền là 3.600.000 đồng và bồi thường chi phí đi lại số tiền là 10.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn Mười Nh đối với bị đơn Công ty Cổ phần L về việc tranh chấp bảo hiểm xã hội.

Buộc Công ty Cổ phần L có nghĩa vụ nộp tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất ngH, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề ngH còn nợ vào tài khoản thu của cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Bến Lức để chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông Võ Văn Mười Nh số tiền là 27.062.015 đồng. Trong đó, số tiền chậm đóng là 23.750.440 đồng, lãi chậm đóng tạm tính đến tháng 8/2023 là 3.311.575 đồng.

Công ty Cổ phần L còn phải chịu tiền lãi trên số tiền bảo hiểm xã hội chậm đóng theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Buộc Công ty Cổ phần L phải chịu 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Thảo